

Số: 5401 /KH-SGDĐT

Gia Lai, ngày 25 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông (sau đây gọi tắt là *Khung giáo dục AI*);

Căn cứ Công văn số 5588/BGDĐT-GDPT của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026-2027.

Sở GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thống nhất, hiệu quả Khung giáo dục AI trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; hình thành và phát triển năng lực AI cho học sinh trên cơ sở kế thừa năng lực tin học và nền tảng khoa học máy tính trong Chương trình môn Tin học; góp phần phát triển các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung theo Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng tư duy, phẩm chất và thái độ cần thiết để học sinh trở thành công dân số chủ động, có khả năng tương tác, ứng dụng và tham gia kiến tạo các sản phẩm, giải pháp có ứng dụng AI một cách hiệu quả, sáng tạo và có trách nhiệm.

Nâng cao nhận thức, năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên trong tổ chức giáo dục AI; đáp ứng yêu cầu xây dựng, tổ chức chuyên đề; lựa chọn phương pháp, công cụ, học liệu; kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng AI an toàn, có đạo đức và trách nhiệm.

Phát huy tính chủ động, linh hoạt của cơ sở giáo dục; khai thác hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng số, học liệu và các nguồn lực hiện có; tăng cường xây dựng, chia sẻ, khai thác học liệu dùng chung; hỗ trợ các cơ sở giáo dục còn khó khăn trong tổ chức thực hiện.

Bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục AI công bằng cho học sinh; quan tâm học sinh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, học sinh thiếu thiết bị hoặc kết nối; không để điều kiện kinh tế, thiết bị, hạ tầng công nghệ trở thành rào cản đối với việc thực hiện nội dung giáo dục AI cốt

lỗi.

2. Yêu cầu

Thực hiện thống nhất về mục tiêu, thời lượng, nội dung cốt lõi; phát huy tính chủ động, linh hoạt của cơ sở giáo dục trong lựa chọn thời điểm, phương pháp, công cụ và cách thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế.

Việc triển khai phải bảo đảm tính khoa học, sư phạm, vừa sức; phù hợp với tâm lý lứa tuổi, yêu cầu cần đạt, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh ở từng cấp học, lớp học; bảo đảm tính kế thừa, phát triển; không làm thay đổi mục tiêu, yêu cầu cần đạt hoặc gây quá tải khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung cốt lõi thông qua các chuyên đề giáo dục AI với thời lượng 12 tiết/lớp/năm học; tổ chức lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục và nội dung giáo dục mở rộng theo định hướng của Khung giáo dục AI. Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn lực sẵn có; tránh đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả.

Bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng cho mọi học sinh, đặc biệt là học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, học sinh thiếu thiết bị hoặc kết nối; có phương án học tập thay thế phù hợp; không yêu cầu học sinh sử dụng tài khoản cá nhân hoặc công cụ chưa được rà soát.

Việc triển khai giáo dục AI phải bảo đảm an toàn, có đạo đức và trách nhiệm; tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ, an toàn thông tin và các quy định có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và nâng cao nhận thức

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục quy định tại Khung giáo dục AI đến cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng về vai trò, ý nghĩa của giáo dục AI; cơ hội, lợi ích, giới hạn và những rủi ro trong sử dụng AI; nâng cao nhận thức về sử dụng AI an toàn, có đạo đức và trách nhiệm.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng liên quan trong hướng dẫn, quản lý và hỗ trợ học sinh sử dụng AI phù hợp với độ tuổi và mục đích giáo dục.

2. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục AI

2.1. Nội dung giáo dục AI

Tổ chức giáo dục AI bảo đảm mục tiêu đối với từng cấp học, hình thành và phát triển năng lực AI, thực hiện yêu cầu cần đạt và nội dung giáo dục đối với

từng lớp theo Khung giáo dục AI.

Nội dung giáo dục AI được phát triển theo 04 mạch kiến thức tương ứng với 04 thành phần năng lực, gồm: tư duy lấy con người làm trung tâm (NL_a); đạo đức AI (NL_b); các kỹ thuật và ứng dụng AI (NL_c); thiết kế hệ thống AI (NL_d). Các thành phần năng lực có mối quan hệ chặt chẽ, hòa quyện và bổ trợ cho nhau trong quá trình học tập, thực hành và giải quyết vấn đề.

Yêu cầu cần đạt và nội dung giáo dục AI đối với từng lớp thực hiện theo Mục IV Khung giáo dục AI ban hành kèm theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT. Các cơ sở giáo dục, tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên căn cứ yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục đối với từng lớp để xây dựng chuyên đề; lựa chọn hoạt động, tình huống, phương pháp, công cụ, học liệu và hình thức tổ chức phù hợp, bảo đảm thực hiện đầy đủ nội dung cốt lõi và sự phát triển liên tục của năng lực AI theo từng giai đoạn giáo dục.

2.2. Tổ chức nội dung cốt lõi

Nội dung cốt lõi bảo đảm những năng lực AI thiết yếu đối với mọi học sinh, được tổ chức thực hiện thông qua các chuyên đề giáo dục AI với thời lượng 12 tiết/lớp/năm học.

Các cơ sở giáo dục căn cứ yêu cầu cần đạt và nội dung giáo dục đối với từng lớp quy định tại Mục IV Khung giáo dục AI để xây dựng các chuyên đề; chủ động bố trí thời gian thực hiện phù hợp trong kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, bảo đảm thực hiện đầy đủ yêu cầu cần đạt, phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của đơn vị.

Việc tổ chức có thể linh hoạt theo từng tiết hoặc cụm tiết phù hợp với nội dung chuyên đề và hoạt động thực hành, trải nghiệm; xác định rõ nội dung, yêu cầu cần đạt, thời lượng, thời điểm tổ chức, giáo viên thực hiện, hình thức tổ chức và các điều kiện cần thiết; không cắt giảm nội dung cốt lõi hoặc sử dụng nội dung mở rộng để thay thế nội dung cốt lõi.

2.3. Lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục tạo cơ hội để học sinh củng cố, vận dụng và phát triển những kiến thức, kỹ năng AI đã được hình thành qua các chuyên đề; chú trọng mối liên hệ với Chương trình môn Tin học, kế thừa kiến thức, kỹ năng có liên quan và hạn chế trùng lặp không cần thiết.

Nội dung giáo dục AI được lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục; đồng thời có thể thực hiện một phần nội dung mở rộng khi phù hợp với yêu cầu cần đạt, đặc thù môn học, hoạt động giáo dục và điều kiện của cơ sở giáo dục. Việc lồng ghép không làm thay đổi hoặc gia tăng yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục.

Khuyến khích tổ chức các nhiệm vụ học tập liên môn, dự án, hoạt động STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, hoạt động trải nghiệm và các hình thức phù hợp, tạo cơ hội để học sinh vận dụng kiến thức, kỹ năng AI trong học tập và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2.4. Nội dung giáo dục AI mở rộng

Căn cứ nhu cầu, năng lực của học sinh, định hướng giáo dục và điều kiện thực hiện, cơ sở giáo dục chủ động lựa chọn và tổ chức nội dung giáo dục AI mở rộng nhằm tạo cơ hội cho học sinh tăng cường thực hành, tìm hiểu sâu hơn về các lĩnh vực ứng dụng AI, kỹ thuật lập trình và phát triển hệ thống AI.

Nội dung mở rộng được tổ chức ngoài thời lượng 12 tiết dành cho nội dung cốt lõi, phù hợp với nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện của cơ sở giáo dục; có thể được tổ chức thông qua câu lạc bộ, dự án, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, nghiên cứu hoặc các hình thức phù hợp khác.

Việc triển khai nội dung mở rộng không thay thế, không làm giảm yêu cầu thực hiện nội dung cốt lõi và phải bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng cho học sinh.

3. Tổ chức giáo dục AI theo cấp học

Việc tổ chức giáo dục AI theo từng cấp học bảo đảm mục tiêu, yêu cầu phát triển năng lực và phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm học sinh; yêu cầu cần đạt và nội dung giáo dục cụ thể đối với từng lớp thực hiện theo Mục IV Khung giáo dục AI ban hành kèm theo Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT.

3.1. Cấp tiểu học

Tổ chức giáo dục AI nhằm giúp học sinh bước đầu làm quen với công nghệ AI, hình thành nhận thức cơ bản và năng lực ban đầu về AI, tạo nền tảng để tiếp tục phát triển năng lực AI ở cấp trung học cơ sở (THCS).

Tổ chức các hoạt động phù hợp để học sinh bước đầu nhận biết, trải nghiệm một số công cụ hoặc tính năng AI đơn giản, phù hợp với lứa tuổi, dưới sự hướng dẫn và giám sát cần thiết; bước đầu hình thành tư duy lấy con người làm trung tâm khi quan sát và sử dụng các công cụ AI trong đời sống hằng ngày.

Hình thành cho học sinh ý thức đạo đức và an toàn khi sử dụng AI; biết bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng bản quyền, có hành vi đúng mực khi sử dụng thiết bị thông minh và Internet.

Tổ chức cho học sinh bước đầu nhận biết và sử dụng một số công cụ AI đơn giản như nhận diện hình ảnh, giọng nói, trợ lý ảo để phục vụ học tập và vui chơi; biết mô tả một quy trình hoạt động bằng các bước có thứ tự; phát triển hứng thú, tư duy sáng tạo và bước đầu làm quen với tư duy thiết kế, điều khiển đơn giản các mô hình hoặc sản phẩm có ứng dụng AI.

Ưu tiên các phương pháp trực quan, sinh động, gắn gũi với trải nghiệm của học sinh; kể chuyện, sử dụng tranh hoặc thẻ, trò chơi, đóng vai, quan sát, lựa chọn, xử lý tình huống đơn giản; tổ chức các trải nghiệm ngắn có sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên; sử dụng mô hình giấy và tạo sản phẩm đơn giản.

3.2. Cấp trung học cơ sở

Tiếp tục phát triển năng lực AI đã hình thành ở cấp tiểu học; giúp học sinh đạt những yêu cầu cơ bản phù hợp với cấp THCS.

Chú trọng giúp học sinh hiểu và thực hành đạo đức AI; nhận diện lợi ích, rủi ro, thiên vị dữ liệu, quyền riêng tư và trách nhiệm cá nhân khi sử dụng công nghệ; có thái độ ứng xử đúng đắn, tôn trọng pháp luật và văn hóa số.

Giúp học sinh hiểu nguyên lý hoạt động cơ bản của AI gồm dữ liệu, thuật toán và mô hình; biết ứng dụng kiến thức này để giải quyết một số vấn đề thực tiễn trong học tập và đời sống.

Tổ chức cho học sinh lựa chọn và sử dụng một số công cụ, mô hình hoặc tài nguyên AI trực quan, phù hợp để tạo sản phẩm số đơn giản; biết kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh sản phẩm dựa trên phản hồi; bước đầu hình thành tư duy thiết kế và phát triển sản phẩm có ứng dụng AI hoặc hệ thống AI; biết hợp tác, chia sẻ, giải thích sản phẩm và bước đầu tìm hiểu một số lĩnh vực nghề nghiệp có liên quan đến AI.

Phương pháp giáo dục tăng cường tính logic, khoa học và khả năng kiểm chứng; tạo điều kiện để học sinh lựa chọn nhiệm vụ, cách thực hiện phù hợp; từng bước phát triển năng lực dữ liệu, tư duy tính toán và khả năng kiểm chứng; tăng dần mức độ tự chủ, trách nhiệm của học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3.3. Cấp trung học phổ thông

Củng cố và nâng cao năng lực AI đã được hình thành, tạo cơ sở cho định hướng nghề nghiệp trong lĩnh vực AI hoặc các lĩnh vực có ứng dụng AI.

Giúp học sinh có thái độ cầu thị, trách nhiệm và tuân thủ các nguyên tắc đạo đức AI; biết sử dụng và phát triển AI một cách an toàn, minh bạch và vì lợi ích cộng đồng.

Củng cố và mở rộng kiến thức nền tảng về dữ liệu, thuật toán, mô hình và hệ thống AI; phát triển tư duy giải quyết vấn đề, phản biện, sáng tạo và khả năng làm chủ công nghệ.

Tổ chức các nhiệm vụ, dự án phù hợp để học sinh đề xuất, thiết kế, thử nghiệm và cải tiến các sản phẩm hoặc giải pháp AI ở mức độ phù hợp; biết đánh giá tính phù hợp, độ tin cậy và tác động của công cụ AI đối với con người và xã hội; tăng cường vận dụng AI trong học tập, nghiên cứu và sáng tạo sản phẩm số phục vụ cộng đồng; phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu làm cơ sở cho định hướng nghề nghiệp trong xã hội số.

Phương pháp giáo dục tăng cường các hoạt động phân tích, thiết kế, sáng tạo, phản biện và đánh giá; tăng mức độ tự chủ, trách nhiệm của học sinh; các hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm với AI được tổ chức phù hợp trong nội dung mở rộng và gắn với định hướng nghề nghiệp.

4. Xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức dạy học

Hiệu trưởng đưa nội dung giáo dục AI vào kế hoạch giáo dục của nhà trường; bố trí thời gian, phân công giáo viên và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục AI theo quy định tại Mục 2 Kế hoạch này.

Phân công giáo viên có chuyên môn phù hợp; phát huy vai trò của giáo viên Tin học và sự phối hợp của giáo viên các môn học, hoạt động giáo dục có liên quan; tăng cường phối hợp giữa các tổ/nhóm chuyên môn trong xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục AI.

Tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên được phân công căn cứ yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục đối với từng lớp tại Mục IV Khung giáo dục AI để xây dựng chuyên đề, kế hoạch dạy học; lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức, nhiệm vụ học tập và các điều kiện thực hiện phù hợp.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; xây dựng, chia sẻ chuyên đề, kế hoạch bài dạy, học liệu và kinh nghiệm tổ chức thực hiện; khuyến khích sinh hoạt chuyên môn liên trường, theo cụm trường và trực tuyến nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục còn khó khăn về đội ngũ.

Không yêu cầu xây dựng thêm các loại hồ sơ chuyên môn riêng về giáo dục AI ngoài hồ sơ, sổ sách theo quy định hiện hành.

5. Xây dựng, lựa chọn, chia sẻ và khai thác học liệu giáo dục AI

Các cơ sở giáo dục chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng, lựa chọn, khai thác và chia sẻ chuyên đề, kế hoạch bài dạy, nhiệm vụ học tập, hoạt động thực hành và các học liệu phục vụ giáo dục AI phù hợp với yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục đối với từng lớp.

Việc lựa chọn, sử dụng học liệu, công cụ, phần mềm và nền tảng phục vụ giáo dục AI phải bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, mục tiêu giáo dục, điều kiện thực tế và các yêu cầu về an toàn, bảo vệ dữ liệu; không phụ thuộc vào phần cứng, phần mềm hoặc nền tảng công nghệ cụ thể.

Phát huy tính chủ động của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong xây dựng, lựa chọn, điều chỉnh, cập nhật học liệu; tăng cường chia sẻ học liệu, chuyên đề, kế hoạch bài dạy và kinh nghiệm tổ chức thực hiện giữa các cơ sở giáo dục.

Các cơ sở giáo dục lựa chọn các chuyên đề, kế hoạch bài dạy và học liệu giáo dục AI có chất lượng để cập nhật, chia sẻ trên Kho học liệu số của ngành Giáo dục tỉnh Gia Lai trên hệ thống K12Online (<https://k12online.vn/>, mục *GIÁO DỤC AI*); tổ chức khai thác, sử dụng và từng bước hình thành nguồn học liệu giáo dục AI dùng chung của tỉnh.

6. Phương pháp giáo dục

Tổ chức giáo dục AI theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; lựa chọn phương pháp phù hợp với đặc điểm nhận thức, mức độ tự chủ và yêu cầu phát triển năng lực của học sinh; tăng cường trải nghiệm, thực hành, thảo luận, giải quyết vấn đề, dự án và tạo sản phẩm.

Tổ chức các hoạt động học tập phù hợp để học sinh từng bước xác định vấn đề, thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, kiểm chứng, đánh giá và điều chỉnh kết quả;

tăng dần độ phức tạp của nhiệm vụ, mức độ tự chủ, chất lượng minh chứng và trách nhiệm của học sinh phù hợp với từng cấp học.

Khi sử dụng AI, hướng dẫn học sinh xác định mục đích, lựa chọn công cụ phù hợp, kiểm tra, đối chiếu và đánh giá kết quả; ghi lại nguồn dữ liệu, câu lệnh hoặc yêu cầu đã cung cấp cho công cụ AI, kết quả thử nghiệm và phản hồi nhận được khi cần thiết để làm căn cứ kiểm chứng, giải thích và điều chỉnh kết quả. Giáo viên giữ vai trò định hướng, hướng dẫn, phê duyệt và kiểm soát tại những khâu cần thiết.

7. Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục AI

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục AI thực hiện theo định hướng tại Mục VI Khung giáo dục AI, bám sát yêu cầu cần đạt của nội dung cốt lõi đối với từng lớp và 04 thành phần năng lực AI; chú trọng khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ và trách nhiệm của học sinh.

Nội dung đánh giá tập trung vào mức độ học sinh đáp ứng các yêu cầu cần đạt thuộc 04 thành phần năng lực AI: tư duy lấy con người làm trung tâm; đạo đức AI; các kỹ thuật và ứng dụng AI; thiết kế hệ thống AI. Đồng thời, chú trọng khả năng hợp tác, giao tiếp, giải thích lựa chọn, cung cấp minh chứng, khai báo việc sử dụng AI và chịu trách nhiệm đối với quá trình, sản phẩm học tập.

Đối với các chủ đề về sử dụng và ứng dụng AI, chú trọng khả năng lựa chọn công cụ, thực hiện nhiệm vụ, kiểm chứng kết quả và giải quyết vấn đề; đối với các chủ đề về dữ liệu, thuật toán, mô hình và hệ thống AI, chú trọng khả năng mô tả, giải thích, phân tích, thử nghiệm và cải tiến; đối với các chủ đề về đạo đức, an toàn và pháp luật, kết hợp đánh giá việc xử lý tình huống với quan sát thái độ, hành vi và trách nhiệm của học sinh.

Việc đánh giá nội dung giáo dục AI không xác lập đầu điểm riêng. Kết quả đánh giá nội dung cốt lõi được ghi nhận bằng nhận xét hoặc mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt trên cơ sở các minh chứng thu thập trong chuyên đề giáo dục AI và quá trình học sinh củng cố, vận dụng nội dung AI trong các môn học, hoạt động giáo dục. Khi phù hợp, minh chứng về việc vận dụng AI có thể được sử dụng trong quá trình đánh giá môn học hoặc hoạt động giáo dục theo quy định hiện hành.

Đánh giá quá trình được thực hiện thường xuyên trong các hoạt động học tập thông qua quan sát, trao đổi, câu hỏi, nhiệm vụ, tình huống, thực hành, sản phẩm và hồ sơ học tập. Giáo viên cung cấp phản hồi kịp thời, giúp học sinh nhận biết kết quả đã đạt được, nội dung cần điều chỉnh và cách thức cải thiện; khuyến khích học sinh tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng theo tiêu chí phù hợp.

Đánh giá định kỳ có thể được thực hiện sau một chuyên đề, một nhóm nội dung hoặc một giai đoạn học tập thông qua bài thực hành, xử lý tình huống, bài trình bày, dự án nhỏ, sản phẩm hoặc hồ sơ học tập; không tổ chức bài kiểm tra định kỳ và không xác lập đầu điểm riêng đối với nội dung giáo dục AI. Cuối học kỳ, giáo viên tổng hợp các minh chứng từ đánh giá quá trình và đánh giá định kỳ để nhận xét về sự tiến bộ và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt cốt lõi của học

sinh; không nhất thiết tổ chức bài kiểm tra cuối học kỳ riêng. Kết luận đánh giá phải dựa trên nhiều minh chứng, không suy rộng kết quả từ một sản phẩm, một nhiệm vụ hoặc kết quả sử dụng một công cụ cụ thể thành kết luận về toàn bộ năng lực AI của học sinh.

Giáo viên lựa chọn, phối hợp linh hoạt các phương pháp đánh giá như quan sát, trao đổi, đặt câu hỏi, thảo luận, tranh biện, xử lý tình huống, thực hành, dự án, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; sử dụng các công cụ đánh giá phù hợp như bảng kiểm, phiếu quan sát, thang mô tả mức độ, rubric, nhật ký và hồ sơ học tập.

Minh chứng đánh giá có thể là câu trả lời, phiếu học tập, kết quả xử lý tình huống, bảng kiểm chứng thông tin, sơ đồ, mô hình, sản phẩm số, nguyên mẫu, báo cáo thử nghiệm, bài trình bày, kết quả phản biện và phân giải thích của học sinh. Tiêu chí đánh giá chú trọng quá trình học sinh xác định mục tiêu, lựa chọn phương án, kiểm chứng kết quả, giải thích quyết định, điều chỉnh sản phẩm và chịu trách nhiệm.

Đối với sản phẩm học tập có sử dụng AI, học sinh cần nêu được công cụ, mục đích và phạm vi hỗ trợ của AI, phần việc do học sinh trực tiếp thực hiện, cách kiểm chứng và chỉnh sửa kết quả. Việc khai báo sử dụng AI là minh chứng về tính trung thực và trách nhiệm, không phải là căn cứ để tự động tăng hoặc giảm kết quả đánh giá.

Nhiệm vụ đánh giá phải phù hợp với điều kiện thực tế; có phương án không sử dụng thiết bị hoặc sử dụng thiết bị dùng chung khi cần thiết; không phụ thuộc bắt buộc vào dịch vụ trả phí, tài khoản cá nhân, nền tảng hoặc thiết bị chuyên biệt. Đánh giá trên diện rộng, nếu thực hiện, phải căn cứ vào các yêu cầu cần đạt thuộc nội dung cốt lõi; không sử dụng nội dung mở rộng làm căn cứ đánh giá bắt buộc đối với mọi học sinh.

Việc đánh giá phải bảo đảm tính toàn diện, khách quan và công bằng; không gây bất lợi cho học sinh do thiếu thiết bị, tài khoản, kết nối Internet hoặc khả năng tiếp cận một công cụ AI cụ thể; không tập trung đánh giá mức độ thành thạo một phần mềm hoặc nền tảng riêng biệt mà chú trọng khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ và trách nhiệm của học sinh.

8. Bảo đảm an toàn, đạo đức và trách nhiệm trong giáo dục AI

Tổ chức giáo dục và sử dụng AI theo quan điểm lấy con người làm trung tâm, bảo đảm công nghệ phục vụ con người, đề cao đạo đức và trách nhiệm; hình thành cho học sinh nhận thức về vai trò của con người trong định hướng, lựa chọn, sử dụng và kiểm soát AI; từng bước phát triển năng lực sử dụng và tham gia phát triển AI an toàn, có đạo đức và trách nhiệm.

Các cơ sở giáo dục lựa chọn, rà soát công cụ AI phù hợp với độ tuổi học sinh, mục tiêu giáo dục, điều khoản sử dụng và chính sách dữ liệu; hướng dẫn, giám sát việc sử dụng AI trong dạy học, học tập và kiểm tra, đánh giá. Không yêu cầu học sinh sử dụng tài khoản cá nhân hoặc công cụ AI chưa được rà soát.

Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh thực hiện các quy định hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ, bản quyền, an toàn, an ninh thông tin, quyền trẻ em và các quy định pháp luật có liên quan; không cung cấp, tải lên hệ thống AI các thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi không được phép chia sẻ.

Hướng dẫn học sinh nhận biết khả năng và giới hạn của AI; phân tích, đối chiếu, kiểm chứng nội dung do AI tạo ra; nhận diện thông tin sai, thiếu chính xác, thiên lệch hoặc không phù hợp; sử dụng AI như công cụ hỗ trợ, không thay thế quá trình tư duy, tự học và trách nhiệm cá nhân; bảo đảm trung thực học thuật và chịu trách nhiệm đối với sản phẩm, quyết định, hành vi của bản thân khi sử dụng AI.

Tăng cường giáo dục học sinh về quyền riêng tư, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ, bản quyền, tính công bằng, thiên lệch, minh bạch, trách nhiệm giải trình và các vấn đề đạo đức, xã hội, pháp lý có liên quan đến AI; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh trong hướng dẫn, quản lý và hỗ trợ học sinh sử dụng AI phù hợp với độ tuổi, an toàn, có đạo đức và trách nhiệm.

Các cơ sở giáo dục thực hiện các yêu cầu về sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá theo Khung giáo dục AI, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Kế hoạch này. Khi Sở GDĐT ban hành quy định về sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

9. Nâng cao năng lực đội ngũ

Rà soát năng lực, nhu cầu bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với vai trò, cấp học, môn học và năng lực thực tế của từng nhóm đối tượng.

Tăng cường bồi dưỡng, tự bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức, kỹ năng AI; phương pháp tổ chức giáo dục; thiết kế nhiệm vụ học tập; kiểm tra, đánh giá; khai thác công cụ AI; đạo đức AI, bản quyền, bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin. Tăng cường chia sẻ chuyên môn, học liệu giữa các cơ sở giáo dục.

Kết hợp phù hợp các hình thức tập huấn trực tiếp, trực tuyến, thực hành có hướng dẫn và sinh hoạt chuyên môn; tăng cường chia sẻ chuyên môn, học liệu và kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục; hỗ trợ các đơn vị còn khó khăn về đội ngũ.

10. Bảo đảm điều kiện thực hiện và cơ hội tiếp cận công bằng

Các cơ sở giáo dục rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng số, kết nối Internet, học liệu và các điều kiện cần thiết; xây dựng phương án tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế.

Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và nguồn lực hiện có; rà soát, sử dụng hiệu quả phòng máy tính, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học và không gian STEM/STEAM để hỗ trợ tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, dự án khi phù hợp; tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, lãng phí.

Bảo đảm cơ hội tiếp cận công bằng cho mọi học sinh, đặc biệt là học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, học sinh thiếu thiết bị hoặc kết nối; có phương án học tập thay thế, sử dụng thiết bị dùng chung hoặc hình thức tổ chức phù hợp.

Đối với các cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và địa bàn còn khó khăn, tăng cường chia sẻ thiết bị, học liệu và hỗ trợ chuyên môn; chủ động lựa chọn cách thức tổ chức phù hợp, bảo đảm học sinh được thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục AI cốt lõi.

11. Phối hợp và huy động nguồn lực

Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia và các đơn vị có năng lực phù hợp để hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng, chuyên môn, học liệu và tổ chức các hoạt động giáo dục AI theo nhu cầu, điều kiện thực tế.

Việc phối hợp, huy động nguồn lực phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với mục tiêu giáo dục, bảo đảm an toàn và quyền lợi của học sinh; việc lựa chọn, sử dụng công cụ, nền tảng, học liệu của các tổ chức, doanh nghiệp phải được rà soát theo các yêu cầu về độ tuổi, dữ liệu, bản quyền và an toàn thông tin.

12. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai

Các cơ sở giáo dục thường xuyên theo dõi, tự kiểm tra, đánh giá việc triển khai; kịp thời điều chỉnh nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức chưa phù hợp; phản ánh khó khăn, vướng mắc về cơ quan quản lý theo phân cấp để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Việc theo dõi, kiểm tra tập trung vào việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục AI của nhà trường; tổ chức nội dung cốt lõi 12 tiết/lớp/năm học; nội dung lồng ghép và mở rộng; phân công giáo viên; thực hiện yêu cầu cần đạt; phương pháp giáo dục và kiểm tra, đánh giá; điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu; việc lựa chọn, sử dụng công cụ AI; bảo đảm an toàn, đạo đức, trách nhiệm và cơ hội tiếp cận của học sinh.

Theo dõi việc xây dựng, chia sẻ và khai thác học liệu giáo dục AI; giới thiệu, chia sẻ các chuyên đề, học liệu và cách làm phù hợp để các cơ sở giáo dục tham khảo, vận dụng.

Kịp thời phát hiện, hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo Sở GDĐT để xem xét, báo cáo, đề xuất Bộ GDĐT hướng dẫn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Trung học

Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan tham mưu Giám đốc Sở GDĐT tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện đối với cấp THCS,

THPT.

Tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên; hướng dẫn chuyên môn, xây dựng, lựa chọn, chia sẻ học liệu, tài liệu hỗ trợ và tổ chức các hoạt động hỗ trợ triển khai Khung giáo dục AI.

Tham mưu xây dựng quy định sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Phối hợp quản lý, khai thác Kho học liệu số giáo dục AI trên hệ thống K12Online.

Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai; tổng hợp tình hình, kết quả, khó khăn, vướng mắc; tham mưu thực hiện chế độ báo cáo Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học

Chủ trì tham mưu, hướng dẫn và theo dõi việc triển khai đối với cấp tiểu học; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng, lựa chọn, chia sẻ chuyên đề và học liệu phù hợp với đặc điểm học sinh tiểu học.

Phối hợp hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng, cập nhật, khai thác học liệu trên Kho học liệu số K12Online; theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp tham mưu, triển khai các nhiệm vụ có liên quan; phối hợp bảo đảm các điều kiện thực hiện, kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chỉ đạo, theo dõi các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện Kế hoạch; quan tâm bảo đảm các điều kiện về đội ngũ, kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng số, kết nối Internet và học liệu; ưu tiên hỗ trợ các cơ sở giáo dục thuộc địa bàn còn khó khăn.

Phối hợp huy động, sử dụng các nguồn lực hợp pháp phục vụ giáo dục AI; khuyến khích sự tham gia, hỗ trợ của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, chuyên gia phù hợp với nhu cầu thực tế, bảo đảm đúng quy định, mục tiêu giáo dục, an toàn và quyền lợi của học sinh.

Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh và cộng đồng; phối hợp với Sở GDĐT trong theo dõi, kiểm tra, hỗ trợ; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Các cơ sở giáo dục phổ thông

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này; đưa nội dung giáo dục AI vào kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện nội dung cốt lõi 12 tiết/lớp/năm học theo yêu cầu cần đạt, nội dung giáo dục đối với từng lớp quy định tại Mục IV Khung giáo dục

AI.

Phân công giáo viên phù hợp; chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng, tổ chức thực hiện các chuyên đề giáo dục AI; thực hiện nội dung lồng ghép, nội dung mở rộng; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, xây dựng, chia sẻ và khai thác học liệu theo Kế hoạch này.

Rà soát, bảo đảm các điều kiện thực hiện; tổ chức lựa chọn, sử dụng công cụ AI; kiểm tra, đánh giá và thực hiện các yêu cầu về an toàn, đạo đức, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bản quyền, trung thực học thuật và cơ hội tiếp cận công bằng cho học sinh; tổ chức thực hiện quy định sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá sau khi được Sở GDĐT ban hành.

Thường xuyên theo dõi, tự kiểm tra, đánh giá việc triển khai; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc theo phân cấp quản lý.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ sở giáo dục thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về triển khai giáo dục AI, bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.

Báo cáo kế hoạch triển khai nội dung giáo dục AI theo năm học: Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp báo cáo của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; các cơ sở giáo dục thuộc, trực thuộc Sở báo cáo trực tiếp về Sở GDĐT **trước ngày 15/8 hằng năm**. Riêng năm học 2026-2027, thực hiện báo cáo trước ngày 16/9/2026.

Báo cáo kết quả thực hiện: Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; các cơ sở giáo dục thuộc, trực thuộc Sở báo cáo trực tiếp về Sở GDĐT **trước ngày 31/5 hằng năm**. Nội dung báo cáo gồm kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc (nếu có), đề xuất và kiến nghị.

Ngoài chế độ báo cáo định kỳ, các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh khó khăn, vướng mắc, sự cố và các vấn đề vượt thẩm quyền cần được hướng dẫn, xử lý.

Nhiệm vụ, đơn vị thực hiện, thời gian thực hiện và sản phẩm, kết quả thực hiện Kế hoạch được quy định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm học 2026-2027, Sở GDĐT đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung Kế hoạch và điều kiện thực tế tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, hướng dẫn của Bộ GDĐT và tình hình thực tế, Sở GDĐT sẽ xem xét, điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học: Bà Phạm

Thị Ngọc Thanh, điện thoại: 03322 09279; Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học: Ông Lê Đình Thanh, điện thoại: 0385 649 049) để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDPT - Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở GDĐT (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV thuộc Sở GDĐT;
- Viettel Gia Lai;
- Lưu: VT, GDTTH, GDMN-TH.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Bá Công

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ SẢN PHẨM TRIỂN KHAI KHUNG NỘI DUNG GIÁO DỤC AI
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày tháng 8 năm 2026 của Sở GDĐT tỉnh Gia Lai)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Khung giáo dục AI và Kế hoạch của Sở GDĐT đến cán bộ quản lý, giáo viên; tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh về giáo dục và sử dụng AI an toàn, có đạo đức, trách nhiệm.	UBND xã, phường; cơ sở giáo dục; hiệu trưởng	Đầu năm học; thường xuyên	Nội dung/tài liệu triển khai; minh chứng tổ chức thực hiện.
2	Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục AI của cơ sở giáo dục; cụ thể hóa nội dung giáo dục AI trong kế hoạch giáo dục của nhà trường; xác định nhiệm vụ, tiến độ, phân công thực hiện và các điều kiện bảo đảm.	Cơ sở giáo dục; hiệu trưởng; tổ/nhóm chuyên môn	Đầu năm học	Kế hoạch triển khai giáo dục AI của đơn vị; nội dung giáo dục AI trong kế hoạch giáo dục nhà trường.
3	Xây dựng phương án tổ chức giáo dục AI theo từng khối/lớp; xác định các chuyên đề thực hiện nội dung cốt lõi 12 tiết/lớp/năm học; nội dung lồng ghép; nội dung mở rộng (nếu có); thời gian, giáo viên, hình thức và điều kiện tổ chức.	Hiệu trưởng; tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên được phân công	Đầu năm học và điều chỉnh khi cần thiết	Phương án/kế hoạch tổ chức theo khối, lớp; phân công thực hiện.
4	Rà soát đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, phòng máy tính, phòng học bộ môn, không gian STEM/STEAM, hạ tầng số, kết nối Internet, công cụ, học liệu và các điều kiện cần thiết; xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đơn vị còn khó khăn.	UBND xã, phường; cơ sở giáo dục; hiệu trưởng	Đầu năm học; rà soát, bổ sung trong năm học	Kết quả rà soát; phương án bảo đảm điều kiện thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả
5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng; tăng cường tự bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu triển khai giáo dục AI.	Sở GDĐT; cơ sở giáo dục; cán bộ quản lý, giáo viên	Hàng năm và theo yêu cầu	Tài liệu, minh chứng tập huấn/bồi dưỡng; đội ngũ được bồi dưỡng.
6	Xây dựng các chuyên đề giáo dục AI theo từng lớp, bảo đảm yêu cầu cần đạt và nội dung cốt lõi tại Mục IV Khung giáo dục AI; xây dựng kế hoạch bài dạy, nhiệm vụ học tập, hoạt động thực hành và công cụ đánh giá phù hợp.	Tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên được phân công	Trước và trong năm học	Chuyên đề giáo dục AI; kế hoạch bài dạy; nhiệm vụ học tập; công cụ đánh giá.
7	Xây dựng, lựa chọn, rà soát, điều chỉnh và chia sẻ học liệu giáo dục AI; lựa chọn học liệu có chất lượng để cập nhật lên Kho học liệu số K12Online (mục GIÁO DỤC AI) và tổ chức khai thác, sử dụng.	Cơ sở giáo dục; tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên	Thường xuyên	Học liệu giáo dục AI; học liệu được chia sẻ trên K12Online.
8	Tổ chức thực hiện các chuyên đề giáo dục AI, bảo đảm đầy đủ nội dung cốt lõi với thời lượng 12 tiết/lớp/năm học theo yêu cầu cần đạt và nội dung giáo dục đối với từng lớp.	Cơ sở giáo dục; giáo viên được phân công	Trong năm học	Chuyên đề được tổ chức; hồ sơ, sản phẩm và minh chứng thực hiện.
9	Tổ chức lồng ghép nội dung giáo dục AI trong các môn học, hoạt động giáo dục để củng cố, vận dụng và phát triển kiến thức, kỹ năng AI; tổ chức nhiệm vụ liên môn, dự án, STEM/STEAM, trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo khi phù hợp.	Tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên	Trong năm học	Nội dung/hoạt động lồng ghép; nhiệm vụ, dự án, sản phẩm học tập và minh chứng thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả
10	Tổ chức nội dung giáo dục AI mở rộng theo nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện của cơ sở giáo dục; không thay thế nội dung cốt lõi.	Cơ sở giáo dục; tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên	Trong năm học, khi có điều kiện	Câu lạc bộ, chuyên đề, dự án, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu hoặc sản phẩm (nếu có).
11	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; xây dựng, chia sẻ chuyên đề, kế hoạch bài dạy, học liệu và kinh nghiệm tổ chức thực hiện; tăng cường sinh hoạt chuyên môn liên trường, theo cụm trường và trực tuyến.	Cơ sở giáo dục; tổ/nhóm chuyên môn; giáo viên	Thường xuyên	Nội dung sinh hoạt chuyên môn; chuyên đề, bài dạy, học liệu được điều chỉnh, chia sẻ.
12	Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục AI theo Mục VI Khung giáo dục AI và Kế hoạch của Sở GDĐT; thu thập, tổng hợp minh chứng, nhận xét sự tiến bộ và mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của học sinh.	Giáo viên được phân công; tổ/nhóm chuyên môn	Trong quá trình thực hiện; cuối học kỳ/năm học	Công cụ và minh chứng đánh giá; kết quả nhận xét/mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt.
13	Thực hiện các yêu cầu về an toàn, đạo đức và trách nhiệm trong giáo dục AI; rà soát công cụ AI trước khi sử dụng; bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ, bản quyền, an toàn thông tin; hướng dẫn, giám sát học sinh sử dụng AI.	Cơ sở giáo dục; cán bộ quản lý; giáo viên	Thường xuyên	Công cụ được rà soát; nội dung hướng dẫn; minh chứng thực hiện và xử lý sự cố (nếu có).
14	Xây dựng quy định sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.	Sở GDĐT và các đơn vị liên quan	Năm học 2026-2027	Quy định của Sở GDĐT.

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, kết quả
15	Tổ chức thực hiện Quy định sử dụng AI trong dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá sau khi Sở GDĐT ban hành.	UBND xã, phường; cơ sở giáo dục; cán bộ quản lý, giáo viên	Sau khi Quy định được ban hành; thường xuyên	Quy định được triển khai, thực hiện tại các cơ sở giáo dục.
16	Theo dõi, tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiểm tra việc thực hiện theo phân cấp quản lý.	Sở GDĐT; UBND xã, phường; cơ sở giáo dục	Trong năm học	Kết quả theo dõi, tự kiểm tra/kiểm tra; nội dung hướng dẫn, hỗ trợ và điều chỉnh.
17	Báo cáo kế hoạch triển khai nội dung giáo dục AI theo năm học.	UBND xã, phường; cơ sở giáo dục	Trước 15/8 hằng năm; riêng năm học 2026-2027 theo thời hạn quy định tại Kế hoạch	Báo cáo kế hoạch triển khai.
18	Báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị.	UBND xã, phường; cơ sở giáo dục	Trước 31/5 hằng năm	Báo cáo kết quả thực hiện.